## Appendix D – Vietnamese (Tiếng Việt) Task Instructions



## Unassisted Administration Instruction Script (Mouse Input): Practice Item 1 ("Apple")

## Begin here

"Hãy nhìn từng hình trong số bốn bức ảnh trên màn hình. Bạn sẽ nghe tiếng đọc của một từ, như thế này...
[play the audio "apple" by clicking the Speaker button]

Nhấp vào bức ảnh mô tả đúng nhất từ bạn vừa nghe."

[play the audio "apple" by clicking the Speaker button again; allow examinee to respond]

## **Correct Response Script**

## correct response is given:

"Tốt lắm! Có một vài điều khác tôi muốn chỉ cho bạn. Nếu bạn muốn nghe lại từ đó, hãy nhấp vào nút loa như thế này...

[click the Speaker button]

Bạn có thể thay đổi câu trả lời của mình bằng cách chọn một tấm ảnh khác, như thế này...

[choose a different picture; then go back to the apple picture]

Một khi bạn đã chắc chắn về câu trả lời của mình, hãy nhấp Next để chuyển sang từ tiếp theo.

[point to the Next button, but don't click it yet]

Bạn cũng có thể quay lại từ vừa qua bằng cách nhấp vào nút Back.

[point to the Back button, but don't click it]

Nếu, vào bất cứ lúc nào, trong thời gian tác vụ, bạn không chắc chắn về câu trả lời, chỉ cần nhấp vào bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Được chứ? Hãy thực hành thêm một vài từ nữa."

#### [Click the Next button]

## **Incorrect Response Script**

## IF incorrect response is given:

[point to the picture for apple]

"Đây là apple, vậy bức ảnh này là câu trả lời đúng cho táo. Hãy thử lại lần nữa. Chỉ cho tôi apple."

## **No Response Script**

#### F no response is given:

"Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần nhấp vào bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể nhấp vào nút Loa nếu bạn muốn nghe lại từ đó."

[click the Speaker button]

## [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

If incorrect response is given, re-read the incorrect response script (begin with: "Hãy cùng nhau xem lại điều này thêm một lần nữa..."). Help if necessary until examinee responds correctly.

If <u>no response</u> is given, read the no response script.

#### [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

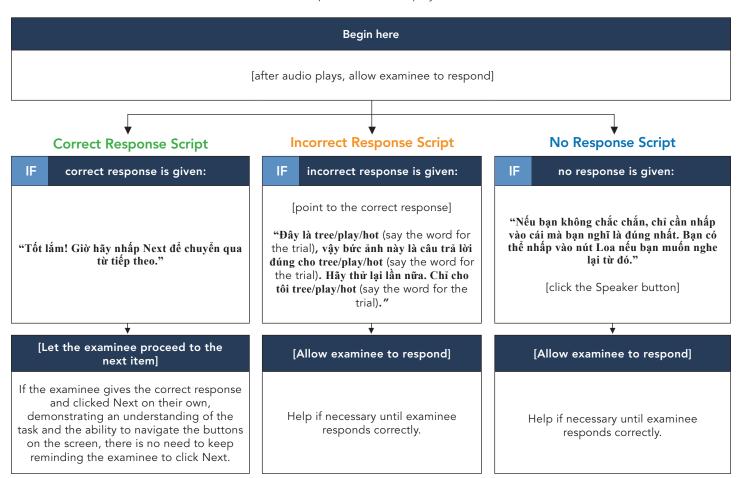
If <u>incorrect response</u> is given, read the incorrect response script.

If <u>no response</u> is given, re-read the no response script.



## Unassisted Administration Instruction Script (Mouse Input): Practice Items 2–4 ("Tree," "Play," "Hot")

After the Next button is selected for the item "apple," the second practice item (target = "tree") will be presented. This item will behave like all actual test administration items: the audio for the word ("tree") will play automatically; there is no need for the examiner to click the Speaker button to play the audio.





## Unassisted Administration Instruction Script (Touchscreen Input): Practice Item 1 ("Apple")

#### Begin here

"Hãy nhìn từng hình trong số bốn bức ảnh trên màn hình. Bạn sẽ nghe tiếng đọc của một từ, như thế này...
[play the audio "apple" by selecting the Speaker button]

Chạm vào bức ảnh mô tả đúng nhất từ bạn vừa nghe."

[play the audio "apple" by selecting the Speaker button again; allow examinee to respond]

## **Correct Response Script**

## correct response is given:

IF.

"Tốt lắm! Có một vài điều khác tôi muốn chỉ cho bạn. Nếu bạn muốn nghe lại từ đó, hãy chạm vào nút loa như thế này...

[select the Speaker button]

ạn có thể thay đổi câu trả lời của mình bằng ccáh chọn một hình khác, như thế này...

[choose a different picture; then go back to the apple picture]

Một khi bạn đã chắc chắn về câu trả lời của mình, hãy chạm Next để chuyển sang từ tiếp theo.

[point to the Next button, but don't select it yet]

Bạn cũng có thể quay lại từ vừa qua bằng cách chạm vào nút Back.

[point to the Back button, but don't select it]

Nếu, vào bất cứ lúc nào, trong thời gian tác vụ, bạn không chắc chắn về câu trả lời, chỉ cần chạm vào bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Đuợc chứ? Hãy thực hành thêm một vài từ nữa."

#### [Select the Next button]

### **Incorrect Response Script**

## [point to the correct response]

incorrect response is given:

"Đây là apple, vậy bức ảnh này là câu trả lời đúng cho apple. Hãy thử lại lần nữa. Chỉ cho tôi apple."

### **No Response Script**

#### IF no response is given:

"Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần chạm vào bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể chạm vào nút Loa nếu bạn muốn nghe lại từ đó."

[select the Speaker button]

## [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

If incorrect response is given, re-read the incorrect response script (begin with: "Hãy cùng nhau xem lại điều này thêm một lần nữa..."). Help if necessary until examinee responds correctly.

If <u>no response</u> is given, read the no response script.

#### [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

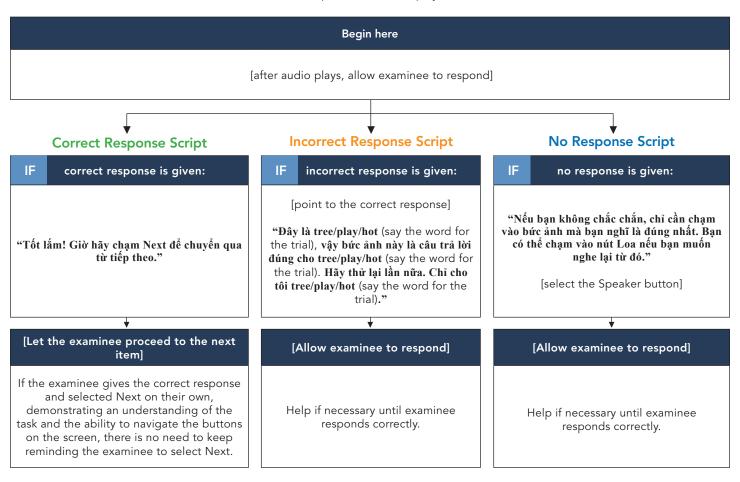
If <u>incorrect response</u> is given, read the incorrect response script.

If <u>no response</u> is given, re-read the no response script.



## Unassisted Administration Instruction Script (Touchscreen Input): Practice Items 2–4 ("Tree," "Play," "Hot")

After the Next button is selected for the item "apple," the second practice item (target = "tree") will be presented. This item will behave like all actual test administration items: the audio for the word ("tree") will play automatically; there is no need for the examiner to select the Speaker button to play the audio.





# Assisted Administration Instruction Script: Practice Item 1 ("Apple")

## Begin here

"Hãy nhìn từng hình trong số bốn bức ảnh trên màn hình. Bạn sẽ nghe tiếng đọc của một từ, như thế này...
[play the audio "apple" by selecting the Speaker button]

Chỉ vào hoặc nói con số của bức ảnh diễn tả từ bạn vừa nghe."

[play the audio "apple" by selecting the Speaker button again; allow examinee to respond]

## **Correct Response Script**

## correct response is given:

ΙF

"Tốt lắm! Có một vài điều khác tôi muốn chỉ cho bạn. Bạn luôn luôn có thể yêu cầu nghe lại từ đó.

[select the Speaker button]

Nếu bạn cần, bạn có thể nói với tôi để đổi câu trả lời của mình.

[choose a different picture; then go back to the apple picture]

Một khi bạn đã chắc chắn về câu trả lời của mình, tôi sẽ cho bạn xem từ tiếp theo. Bạn cũng có thể yêu cầu quay lại từ vừa qua.

Nếu bạn không biết chọn câu trả lời nào, chỉ cần chỉ vào bức ảnh (hoặc nói con số của bức ảnh) mà bạn nghĩ là đúng nhất. Đuợc chứ? Hãy thực hành thêm một vài từ nữa."

## [Select the Next button]

## **Incorrect Response Script**

IF.

## incorrect response is given:

[point to the picture for apple]

"Đây là apple, vậy bức ảnh này là câu trả lời đúng cho apple. Hãy thử lại lần nữa. Chỉ cho tôi apple."

## No Response Script

#### IF no response is given:

"Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần chỉ vào hoặc nói cho tôi nghe con số của bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể yêu cầu để nghe lại từ đó."

[select the Speaker button]

#### [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

If incorrect response is given, re-read the incorrect response script (begin with: "Hãy cùng nhau xem lại điều này thêm một lần nữa..."). Help if necessary until examinee responds correctly.

If <u>no response</u> is given, read the no response script.

#### [Allow examinee to respond]

If <u>correct response</u> is given, read the correct response script.

If <u>incorrect response</u> is given, read the incorrect response script.

If <u>no response</u> is given, re-read the no response script.



# Assisted Administration Instruction Script: Practice Items 2–4 ("Tree," "Play," "Hot")

After the Next button is selected for the item "apple," the second practice item (target = "tree") will be presented. This item will behave like all actual test administration items: the audio for the word ("tree") will play automatically; there is no need for the examiner to select the Speaker button to play the audio.





## Referring to the Ortiz PVAT

- Use phrases such as "chương trình máy tính" ("computer program") or "tác vụ" ("task") to describe the Ortiz PVAT.
- Avoid words like "kiểm tra" ("test") or "thi" ("exam") as often as possible.

## **Examinee Asks for the Correct Response**

Say: "Chỉ cần chọn điều ban nghĩ là đúng nhất."

## Examinee Selects a Response but Does Not Select the Next Button (when the Next button turns orange):

- Mouse Input: say,
  - "Nhấp Next khi bạn đã sẵn sàng để chuyển sang từ tiếp theo."
- Touchscreen Input: say,
  - "Chạm Next khi bạn đã sẵn sàng để chuyển sang từ tiếp theo."

## **Omitting Items**

- Unassisted Administration Mouse Input: say,
  - "Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần nhấp vào cái mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể chạm vào nút Loa nếu bạn muốn nghe lại từ đó."
- Unassisted Administration Touchscreen Input: say,
  - "Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần chạm vào cái mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể chạm vào nút Loa nếu bạn muốn nghe lại từ đó."
- Assisted Administration: say,
  - "Nếu bạn không chắc chắn, chỉ cần chỉ vào hoặc nói cho tôi nghe con số của bức ảnh mà bạn nghĩ là đúng nhất. Bạn có thể yêu cầu nghe lại từ đó."

## **Examinee Engagement and Disengagement**

- If necessary, the examiner may refocus the examinee's attention by saying:
  - "Hãy nghe cho kỹ."
- If the examinee appears to be only focused on the same quadrant or side of the screen (choosing the same position repeatedly or seemingly ignoring the top/bottom/left/right side of the screen), say:
  - "Hãy chắc chắn bạn đã nhìn kỹ tất cả các bức ảnh trước khi bạn chọn câu trả lời."
- If that continues to be a problem, point to each picture on the screen, and say:
  - "Hãy nhìn bức ảnh này, bức này, bức này, và bức này."

## Examinee Asks Questions (e.g., "When is this going to be over?")

- Say:
  - "Tôi không thể trả lời câu hỏi của bạn trong thời gian tác vụ. Bạn chỉ cần cố gắng hết khả năng của mình để tiếp tục."



## **Examinee Asks to Use the Bathroom**

• Say:

"Ngay sau khi làm xong việc này, tôi sẽ đưa bạn đi phòng vệ sinh. Bạn nghĩ bạn có thể chờ cho đến khi làm xong việc này hay không?"